

<b>VNINDEX</b>	<b>HNX</b>	<b>UPCOM</b>	<b>DOW JONES</b>	<b>NIKKEI 225</b>	<b>DAX</b>
1,151.61 <b>+0.07%</b>	238.44 <b>+0.61%</b>	88.08 <b>+0.38%</b>	33,631.14 <b>-0.51%</b>	32,494.66 <b>+1.75%</b>	15,425.03 <b>-0.23%</b>



**Nhận định thị trường và chiến lược**

**“Kiểm định cung vùng kháng cự 1160 +/-”**

Kết phiên giao dịch, VN-Index đóng cửa tăng +0.8 điểm (+0.07%) tại mức 1,151.61 điểm. Thanh khoản toàn thị trường cải thiện đạt 17.106 tỷ đồng, tăng hơn 20% so với phiên trước. Chỉ số VN30 ghi nhận giảm -1.8 điểm (-0.15%) tại mức 1165.49 điểm trong đó có 13 mã tăng giá, 14 mã giảm giá, 3 mã tham chiếu. Các cổ phiếu tác động tích cực đến VN-Index gồm có VIC (+0.99%), VNM (+0.57%), SAB (+0.29%). Trong khi đó mã tác động giảm điểm nhất là VCB (-0.69%), HPG (-0.58%), MWG (-0.33%).

Diễn biến của các nhóm chỉ số thị trường chính: VN-Index (+0.07%), HNX-Index (+0.61%), UPCOM-Index (+0.37%), VN30 (-0.15%), HNX30 (+0.99%), VNMID (+0.16%), VNSML (-0.03%), VNDIAMOND (-0.37%), VNFINLEAD (-0.29%), VNCOND (-1.08%), VNCONS (+0.24%).

Thị trường giao dịch đầu giờ sáng khá sôi động với một số nhóm ngành tăng mạnh như Bất động sản, Bất động sản khu công nghiệp, Bán lẻ, Hóa chất nhưng đến cuối phiên lại không duy trì được sức mạnh dẫn đến bị bán ngược lại. Kết phiên, nhóm ngành ghi nhận tăng có Viên thông (+2.01%), Công nghệ thông tin (+1.43%), Bất động sản (+1.17%).

Nhóm NĐTNN và Tự doanh bán ròng lần lượt với -656.17 tỷ đồng và -88.05 tỷ đồng, trong khi đó NĐT cá nhân và Tổ chức trong nước lại mua ròng tương ứng với +649.24 tỷ đồng và +94.97 tỷ đồng. Các cổ phiếu khối ngoại bán ròng lớn là MWG (-237.65 tỷ đồng), HPG (-112.81 tỷ đồng), VPB (-49.33 tỷ đồng). Ở chiều ngược lại, khối ngoại mua ròng VCI (+34.57 tỷ đồng), DGW (+30.74 tỷ đồng), HHV (+29.36 tỷ đồng).

**PHÂN TÍCH KỸ THUẬT**

Phiên giao dịch 12/10 chỉ số thị trường chung kiểm định lực cung tại vùng kháng cự 1155-1160, xuất hiện áp lực bán ra ở phiên chiều, đây là trạng thái vận động bình thường của cổ phiếu và thị trường chung trong quá trình hồi phục, thanh khoản thị trường cân bằng giữa hai bên mua bán. Trong các phiên giao dịch tiếp theo thị trường hoàn toàn có khả năng dao động quanh biên độ 1127-1160 vùng cân bằng tạo đà cho quá trình hồi phục tiếp diễn.

Chỉ số VN-Index kết phiên nền đỏ trên M10 ngày, xu hướng thị trường trên khung giao dịch ngày duy trì đà hồi phục tiếp diễn tới các vùng kháng cự mục tiêu cự 1160 xa hơn là 1170-1181 và 1198(+/-) điểm. Động lượng thị trường, chỉ báo kỹ thuật (MACD, RSI...) tiếp tục ủng hộ xu hướng tăng trên các khung giao dịch nhỏ (M30, H1).

Mức hỗ trợ ngắn hạn của nhịp hồi phục kỹ thuật này được dịch chuyển lên 1127 điểm, theo diễn biến của thị trường. Mức hỗ trợ quan trọng xu hướng tăng của thị trường trong 5 tháng vừa qua của VN-Index là 1033 điểm.

**CHIẾN LƯỢC HÀNH ĐỘNG**

Nhà đầu tư đưa mua vào vị thế ngắn hạn có thể chủ động giao dịch khi thị trường gặp các mốc kháng cự và nâng mức chặn lỗ lên điểm mua trước đó.

Thị trường hồi phục kỹ thuật sau pha điều chỉnh rất mạnh tuy nhiên vẫn đang ở vùng rủi ro của nhịp điều chỉnh trung hạn, vì vậy NĐT tiếp tục giữ tỷ trọng ở mức hợp lý, tái cơ cấu danh mục phù hợp với nhịp hồi phục của thị trường, NĐT quan sát phản ứng của thị trường tại các vùng hỗ trợ - kháng cự để đưa ra quyết định giao dịch với cổ phiếu đang nắm giữ.

**BÁO CÁO CẬP NHẬT DOANH NGHIỆP**

- Bản tin tiêu điểm ngành hàng
- Báo cáo doanh nghiệp - QNS (KHẢ QUAN – Giá mục tiêu: 55.500)

**TIN TỨC THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI**

- VinFast trong quá trình đàm phán sơ bộ mua lại nhà máy của Ford tại Ấn Độ
- Bloomberg: Ấn Độ đang cân nhắc gia hạn hạn chế xuất khẩu gạo
- Các ngân hàng trung ương toàn cầu đang tích trữ vàng để giảm sự tập trung quá mức vào đồng USD

**TIN TỨC NỔI BẬT TRONG NGÀY**

- ACB dự kiến phát hành thêm 5.000 tỷ đồng trái phiếu riêng lẻ lần 2
- Bộ NN&PTNT thông tin về tình hình khắc phục 'thè vàng' IUU
- Xuất khẩu cá tra sang khối CPTPP dự kiến lần đầu tăng trưởng dương trong tháng 9
- Quảng Ngãi gỡ vướng cho "siêu dự án" 85.000 tỷ đồng của Hòa Phát
- Phó Thủ tướng "chốt" thời điểm trình phương án điều chỉnh giá điện

**LỊCH SỰ KIỆN ĐÁNG CHÚ Ý**

- 16/10/2023: Công bố danh mục cổ phiếu rổ VN Diamond
- 19/10/2023: Đáo hạn HĐTL tháng 10 (VN30F2310)

Chỉ số thị trường Việt Nam	12/10/2023	(+/-)% 1 phiên	(+/-)% 7 phiên	(+/-)% 30 phiên
VNINDEX	1,151.61	0.07%	2.03%	-5.07%
VNINDEX GTGD (Tỷ VND)	14,402.20	18.28%	-3.52%	-30.87%
HNX	238.44	0.61%	3.58%	-3.84%
HNX GTGD (Tỷ VND)	2,096.42	11.35%	13.11%	4.64%
Upcom	88.08	0.38%	0.70%	-4.96%
Upcom GTGD (Tỷ VND)	577.82	-12.32%	2.31%	-4.49%
P/E VNindex (x)	13.76	0.07%	2.00%	-4.04%
P/B VNindex (x)	1.74	0.00%	1.75%	-4.40%

**TOP KHUYẾN NGHỊ CỦA ABS**

STT	Mã	Ngày khuyến nghị	Giá khuyến nghị	Giá mục tiêu	Giá hiện tại	Giá cắt lỗ	Lãi dự kiến	Lãi lỗ hiện tại	Trạng thái
1	SHS	09/10/2023	17,300	19,550	18,100	15,500	13.01%	4.62%	Hold
2	MSH	09/10/2023	44,400	47,200	45,400	42,000	6.31%	2.25%	Hold
3	IDC	09/10/2023	47,000	52,300	51,000	44,800	11.28%	8.51%	Hold
4	PC1	09/10/2023	30,850	34,000	32,700	29,200	10.21%	6.00%	Hold
5	NT2	12/10/2023	24,800	28,000	24,850	24,000	12.90%	0.20%	Hold

**Lưu ý:** Để xem đầy đủ danh mục khuyến nghị của ABS, vui lòng click vào [đây](#).

**TOP TĂNG/GIẢM THEO VỐN HÓA TRÊN SÀN HOSE**

Top cổ phiếu Bluechip	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	PDR 3.84%	MWG -1.83%	GVR 6.92%	MWG -1.63%	HDB 7.03%	NVL -25.94%
2	NVL 2.77%	HPG -1.53%	VHM 6.61%	SAB -1.57%	VPB 5.05%	VIC -25.00%
3	TPB 2.69%	SSI -1.18%	SSI 5.83%	BID -0.82%	GAS 3.93%	SAB -13.77%
4	KDH 2.57%	MSN -0.95%	ACB 5.09%	MSN -0.54%	ACB 1.11%	VHM -12.91%
5	VIC 2.31%	MBB -0.81%	STB 4.64%	VCB -0.35%	VJC 0.83%	TPB -12.02%

  

Top cổ phiếu Mid cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	ITA 6.03%	SVC -6.77%	CTD 13.50%	POM -2.33%	PVT 32.99%	DXS -23.49%
2	DHC 4.00%	ANV -2.48%	SZC 11.78%	MIG -2.31%	FTS 30.61%	POM -21.47%
3	SIP 3.80%	PC1 -2.24%	VGC 11.39%	BWE -2.05%	PC1 26.74%	HBC -20.40%
4	CMG 2.86%	HAG -2.14%	PVD 10.02%	BCM -2.03%	BSI 20.75%	DXG -19.37%
5	SJS 2.35%	TMP -2.02%	ITA 9.63%	PTB -1.85%	DCM 19.57%	EIB -18.62%

  

Top cổ phiếu Small cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	COM 7.00%	SPM -6.99%	VAF 30.41%	SRF -10.56%	SRC 49.27%	AGM -34.58%
2	LGL 6.92%	TEG -6.92%	YEG 21.27%	DTL -9.05%	TCO 37.12%	TGG -30.29%
3	OGC 6.88%	YEG -6.88%	SRC 21.10%	TNC -7.18%	YEG 28.97%	TSC -26.63%
4	VAF 6.79%	ADP -5.53%	OGC 18.75%	PTL -7.13%	CSV 28.23%	CKG -24.72%
5	ABR 6.72%	CTI -3.46%	PTC 14.66%	RDP -7.08%	CLW 27.62%	TDC -23.81%

**TỔNG HỢP CHỈ SỐ THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI, TỶ GIÁ VÀ HÀNG HÓA**

	12/10/2023	(+/-)% 1 phiên	(+/-)% 7 phiên	(+/-)% 30 phiên
<b>TTCK Toàn cầu</b>				
DAX	15,425.03	-0.23%	2.15%	-2.62%
Dow Jones	33,631.14	-0.51%	1.51%	-3.14%
FTSE 100	7,644.78	0.32%	3.13%	2.41%
Nikkei 225	32,494.66	1.75%	4.02%	0.50%
S&P 500	4,349.61	-0.62%	2.01%	-3.51%
<b>Tỷ giá</b>				
USD/VND	24,440.00	0.21%	0.23%	1.58%
USD/JPY	149.01	0.21%	-0.01%	2.39%
GBP/USD	1.23	0.00%	1.65%	-3.15%
EUR/USD	1.06	0.00%	0.95%	-1.85%
<b>Năng lượng</b>				
Dầu thô Brent	85.50	-2.45%	-5.96%	-0.85%
Khí tự nhiên	3.39	0.00%	14.53%	9.00%
Than	141.50	-0.28%	-5.67%	-9.29%
<b>Kim loại và vật liệu xây dựng</b>				
Quặng sắt	115.00	1.32%	-3.77%	-2.13%
Thép cuộn cán nóng	784.00	1.16%	2.75%	9.65%
Gỗ	506.77	1.15%	2.90%	-0.05%
Bạc	22.05	0.05%	5.20%	-8.73%
Vàng	1,875.27	0.00%	2.98%	-3.28%
Thép	3,587.00	-0.25%	-3.29%	-3.94%
Đồng	3.61	-0.28%	-0.28%	-4.75%
<b>Nông nghiệp</b>				
Đường	26.40	-2.40%	2.84%	4.18%
Lợn hơi	82.15	0.24%	2.71%	-1.73%
Cao su	142.30	2.37%	1.93%	0.71%
Cà phê	147.70	0.14%	-0.71%	-2.41%
Lúa mì	555.95	-0.01%	-0.72%	-7.65%

**BIỂU ĐỒ TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG NGÀY 12/10/2023**

**1. Độ rộng thị trường**

**2. Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số**

**3. GTGD ròng nước ngoài 10 phiên (tỷ VND)**

**4. GTGD ròng tự doanh 10 phiên (tỷ VND)**

**5. Top GTGD NĐT nước ngoài trong phiên**

Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
VCI	14,672	816,800
DGW	10,440	505,500
HHV	7,354	1,073,000
IDC	24,344	480,700
KDH	10,509	353,400

**6. Top GTGD NĐT tự doanh trong phiên**

Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
FUEFVNDD	34,181	1,875,700
VNM	27,354	862,100
CTG	25,540	362,500
PC1	3,754	111,200
VTP	3,389	70,000

**Top 5 bán**

Top 5 bán	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
MSN	-39	-540,600
VPB	-4	-2,000,000
FUEFVNDD	-5	-1,914,000
HPG	-10	-1,000,000
MWG	-217	-4,000,000

**Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình**

Địa chỉ: 36 P. Hoàng Cầu, Ô Chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 024 3562 4626 Ext: 151

Email: research@abs.vn

Website: ABS.VN

Trải nghiệm ngay ứng dụng ABS invest

Mở tài khoản để tham gia room tư vấn của Trung tâm tư vấn Đầu tư ABS

**KHUYẾN CÁO**

Báo cáo này được phát hành bởi Phòng Phân tích Đầu tư - Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình (ABS). Người sử dụng không được phép sao chép, chuyển giao, sửa đổi, đăng tải lên các phương tiện truyền thông mà không có sự đồng ý bằng văn bản của ABS.

Các thông tin, nhận định được ABS đưa ra dựa trên nguồn tin đáng tin cậy. Người sử dụng báo cáo cần tự chịu trách nhiệm khi sử dụng thông tin để ra quyết định mua, bán chứng khoán.